

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC BẠC LIÊU**

Số: 03 / CBTT-CTY

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bạc Liêu, ngày 16 tháng 9 năm 2021



**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ
GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU
2. Mã Chứng khoán: BLW
3. Địa chỉ trụ sở chính: 92 Lê Duẩn, khóm 7, phường 1, Tp. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
4. Điện thoại: 0291.3827777 Fax: 0291.3824812
Email: capnuoctpbaclieu@gmail.com Website: www.capnuocbaclieu.com.vn
5. Thông tin về người đại diện theo pháp luật: Võ Minh Trang – Tổng Giám đốc
6. Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin: Võ Ái Hương – NV.kế toán
7. Loại thông tin công bố:

24 giờ 72h Định kỳ theo yêu cầu Bất thường

8. Nội dung công bố thông tin:

Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu thông báo về việc nhận được Quyết định rút kháng nghị của Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp Hồ Chí Minh:

- Quyết định số 01/2021/RKN-LĐ ngày 09/9/2021;
- Quyết định số 02/2021/RKN-LĐ ngày 09/9/2021;
- Quyết định số 03/2021/RKN-LĐ ngày 09/9/2021.

9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Cấp nước Bạc Liêu vào ngày 16/9/2021 tại đường dẫn <http://capnuocbaclieu.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Võ Ái Hương

Số: *01* /2021/RKN-LĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *09* tháng 9 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẠC LIÊU

ĐẾN

Số: *01*

Ngày: *16.1.09.2021*

QUYẾT ĐỊNH RÚT KHÁNG NGHỊ

CHÁNH ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 326, khoản 2 Điều 331 và khoản 2 Điều 335 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án lao động về “*Tranh chấp xử lý kỷ luật lao động theo hình thức sa thải*” giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thanh Thảo, sinh năm 1983

Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Bình Bảo, xã Vĩnh Phú Tây, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Tạm trú: Số 25, đường 5A, khu dân cư Tràng An, Khóm 1, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2. *Bị đơn*: Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu

Địa chỉ: Số 92, đường Lê Duẩn, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu: Ông Võ Minh Trang, Chức vụ: Tổng Giám đốc.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 05/2020/KN-LĐ ngày 29/9/2020, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kháng nghị Bản án lao động phúc thẩm số 06/2018/LĐ-PT ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy Bản án lao động phúc thẩm nêu trên và hủy Bản án lao động sơ thẩm số 02/2018/LĐ-ST ngày 24/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm đúng quy định của pháp luật, với nhận định như sau:

Việc chuyển đổi hình thức thu tiền nước từ hóa đơn giấy sang sử dụng công nghệ điện tử, nhưng phía Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu lại chưa có sửa đổi quy trình đối với việc thu tiền nước bằng hóa đơn điện tử, dẫn đến đến người lao



động vi phạm trong việc nộp thu tiền nước theo quy định của Công ty, người lao động đã thừa nhận hành vi vi phạm của mình. Xét về lỗi thì người lao động cũng có lỗi, nhưng Công ty cũng có phần lỗi là không đôn đốc, nhắc nhở đối với người lao động vi phạm được quy định trong Quy trình thu và xử lý nợ tiền nước của Công ty.

Điểm a khoản 1 Điều 123 Bộ luật Lao động quy định nguyên tắc, trình tự xử lý kỷ luật lao động là: Người sử dụng lao động phải chứng minh được lỗi của người lao động. Như vậy, Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu có trách nhiệm chứng minh bà Thảo đã thực hiện hành vi vi phạm có lỗi và hành vi vi phạm đó tương ứng với hình thức xử lý kỷ luật đã được quy định trong Bộ luật lao động, Nội quy lao động. Tuy nhiên, qua biên bản họp Hội đồng xử lý kỷ luật lao động ngày 13/3/2018 cho thấy, Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu chưa chứng minh và làm rõ việc bà Thảo chậm nộp tiền với mục đích chiếm dụng tiền, chỉ xác định được bà Thảo chậm và kéo dài nhiều ngày không nộp tiền.

Khoản 2 Điều 119 Bộ luật lao động quy định: Nội dung nội quy lao động không được trái với pháp luật về lao động và quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều 126 BLLĐ quy định: Hình thức xử lý kỷ luật sa thải được người sử dụng lao động áp dụng trong những trường hợp sau đây:

1. Người lao động có hành vi trộm cắp, tham ô, đánh bạc, cố ý gây thương tích, sử dụng ma túy trong phạm vi nơi làm việc, tiết lộ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của người sử dụng lao động, có hành vi gây thiệt hại nghiêm trọng hoặc đe dọa gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng về tài sản, lợi ích của người sử dụng lao động”.

Theo các quy định trên, Nội quy lao động của Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu đang có hiệu lực thi hành đã thêm hành vi vi phạm vào nội quy lao động mà Bộ luật lao động không quy định là trái pháp luật. Do đó, Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu xác định hành vi “chiếm dụng tiền” là sự cụ thể hóa hơn quy định “gây thiệt hại nghiêm trọng” của Bộ luật lao động là không đúng quy định của pháp luật.

Mặt khác, Điều 27 khoản 5 Nghị định số 05/2015/NĐ- CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật lao động năm 2012 quy định: “Các hành vi vi phạm kỷ luật lao động, hình thức xử lý kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất: Danh mục hành vi vi phạm, mức độ vi phạm tương ứng với các hình thức xử lý kỷ luật lao động; mức độ thiệt hại, trách nhiệm bồi thường thiệt hại.”. Do đó, Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu tự ý đưa hành vi “chiếm dụng tiền” vào Nội quy lao động của Công ty và xử lý sa thải đối với bà Thảo là trái pháp luật.

XÉT THẤY:

Qua xem xét toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung của Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 05/2020/KN-LĐ ngày 29/9/2020, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thấy rằng:

[1] Căn cứ vào Hợp đồng lao động không xác định thời hạn số 24C/HĐ-CTY ngày 10/7/2017 giữa Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu (sau đây gọi tắt là Công ty) với bà Phạm Thanh Thảo thì nhiệm vụ của bà Thảo làm việc với chức danh là nhân viên ghi đồng hồ nước và thu tiền nước; thu tiền nước phải nộp đủ số tiền thu được vào Ngân hàng vào lúc 15 giờ 30 phút hằng ngày; phải tuân thủ việc kiểm tra hóa đơn định kỳ hay đột xuất của Phòng kế toán.

[2] Từ khi ký Hợp đồng lao động với Công ty thì bà Thảo thực hiện công việc ghi thu tiền nước đúng với nội dung công việc đã thỏa thuận. Năm 2018, khi Công ty chuyển đổi hình thức từ thu tiền nước bằng hóa đơn giấy sang thu tiền nước bằng hóa đơn điện tử, giữa Công ty và bà Thảo không có thỏa thuận gì khác về hình thức giao nộp tiền sau khi thu tiền nước khách hàng về cho Công ty. Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bà Thảo thừa nhận Công ty có tổ chức tập huấn cho nhân viên ghi, thu tiền nước thực hiện thao tác theo phương thức mới và tại buổi tập huấn cũng không có thông báo nộp tiền gì khác so với quy định cũ và các nhân viên vẫn phải giao nộp tiền hằng ngày về Công ty như từ trước đến nay. Do vậy, thời gian nộp tiền nước về Công ty vẫn là 15 giờ 30 phút hằng ngày đúng như quy định tại khoản 2 Điều 3 của Hợp đồng lao động số 65/HĐ-CTY ngày 30/3/2016 mà Công ty và bà Thảo đã ký kết.

[3] Ngày 28/02/2018, Phòng kế toán của Công ty kiểm tra đột xuất việc bà Thảo thu tiền nước của khách hàng và nộp tiền về Công ty thì phát hiện số tiền bà Thảo đã thu nhưng chưa nộp về Công ty là 103.857.394 đồng. Bà Thảo cho rằng lý do chậm nộp tiền nước theo quy định là do những ngày thu tiền nước cuối tháng 02/2018 trùng với thời điểm nghỉ Tết Nguyên đán và cũng trong tháng 01 và tháng 02 năm 2018, Công ty chuyển đổi hình thức thu tiền từ hóa đơn giấy sang hóa đơn điện tử nên bà chưa thích ứng kịp thời.

Như vậy, theo hợp đồng đã ký kết thì bà Thảo biết nghĩa vụ của bà là thu tiền nước của khách hàng về nộp cho Công ty vào lúc 15 giờ 30 phút hằng ngày, nhưng trong tháng 01 và tháng 02 năm 2018 bà Thảo đã có nhiều ngày không nộp về Công ty đủ số tiền nước đã thu được của khách hàng. Tính đến thời điểm Phòng kế toán kiểm tra đột xuất thì tổng số tiền bà Thảo chiếm giữ lên đến 103.857.394 đồng. Hành vi chiếm giữ tiền của Công ty được bà Thảo thực hiện trong một khoảng thời gian có tính chất kéo dài, liên tục, số tiền chiếm dụng lớn. Bà Thảo cho rằng chỉ chậm nộp, nhưng những lý do bà Thảo đưa ra là không chính đáng. Việc bà Thảo chiếm giữ một số tiền lớn của Công ty trong khoảng thời gian dài là hành vi gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản của Công ty. Chỉ đến khi Công ty phát hiện ra và tổ chức cuộc họp xem xét trách nhiệm vào ngày 28/02/2018 thì bà Thảo mới trả lại Công ty số tiền chiếm giữ. Do đó, Công ty ban hành Quyết định xử lý kỷ luật lao động số 71/QĐ-CTY ngày 15/3/2018 đối với bà Phạm Thanh Thảo bằng hình thức sa thải là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 126 Bộ luật Lao động năm 2012 và khoản 5 Điều 27 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ, phù hợp với Nội quy lao động của Công ty đã được đăng ký đúng quy định tại Sở Lao động.



Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu.

Như vậy, Bản án lao động phúc thẩm số 06/2018/LĐ-PT ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử đối với vụ án “Tranh chấp xử lý kỷ luật lao động theo hình thức sa thải” giữa nguyên đơn là bà Phạm Thanh Thảo, bị đơn là Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu là đúng quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Rút toàn bộ Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 05/2020/KN-LĐ ngày 29/9/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bản án Lao động phúc thẩm số 06/2018/LĐ-PT ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (để biết);
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu TANDCC, HS, THS.(NMH).



CHÁNH ÁN

[Handwritten signature]
Trần Văn Châu

Số: 02 /2021/RKN-LĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2021



QUYẾT ĐỊNH RÚT KHÁNG NGHỊ

**CHÁNH ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 326 và khoản 2 Điều 331, khoản 2 Điều 335 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình về “*Tranh chấp xử lý kỷ luật lao động theo hình thức sa thải*” giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Ngọc Hiền, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 24/8D, khu Hoàng Phát, khóm 1, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2. *Bị đơn*: Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu

Địa chỉ: Số 92, đường Lê Duẩn, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu: Ông Võ Minh Trang, Chức vụ: Tổng Giám đốc.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/2020/KN-LĐ ngày 29/9/2020, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kháng nghị Bản án lao động phúc thẩm số 03/2018/LĐ-PT ngày 09/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy Bản án lao động phúc thẩm nêu trên và hủy Bản án lao động sơ thẩm số 03/2018/LĐ-ST ngày 24/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật, với nhận định như sau:

Căn cứ Quy trình thu và xử lý nợ tiền nước của Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu thể hiện trách nhiệm của Lãnh đạo đơn vị “Hàng ngày, lãnh đạo đơn vị phải theo dõi việc thu tiền, tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất và có ngay các biện pháp để đôn đốc thu tiền nước cũng như xử lý kịp thời các sai phạm...”. Trường hợp của bà Hiền chưa thể hiện vai trò của Lãnh đạo đơn vị trong việc theo dõi hàng ngày. Do đó, việc để người lao động vi phạm trong



việc nộp tiền thu cũng có phần lỗi của Lãnh đạo đơn vị Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu.

Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu sa thải bà Hiền với lý do “Chiếm dụng tiền” nhưng Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu không chứng minh được việc bà Hiền có hành vi chiếm hữu và sử dụng tiền thu nước.

Mặt khác, khoản 2 Điều 119 Bộ luật lao động quy định: Nội dung nội quy lao động không được trái với pháp luật về lao động và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Nội quy lao động bao gồm những nội dung chủ yếu sau đây: Các hành vi vi phạm kỷ luật lao động của người lao động và các hình thức xử lý kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất.

Điều 126 Bộ luật lao động quy định: Hình thức xử lý kỷ luật sa thải được người sử dụng lao động áp dụng trong những trường hợp sau đây:

Người lao động có hành vi trộm cắp, tham ô, đánh bạc, cố ý gây thương tích, sử dụng ma túy trong phạm vi nơi làm việc, tiết lộ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của người sử dụng lao động, có hành vi gây thiệt hại nghiêm trọng hoặc đe dọa gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng về tài sản, lợi ích của người sử dụng lao động.

Khoản 5 Điều 28 Nghị định 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung Bộ luật lao động quy định: Trường hợp sửa đổi, bổ sung nội quy lao động đang có hiệu lực, người sử dụng lao động phải tham khảo ý kiến của tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở và thực hiện đăng ký lại Nội quy lao động.

Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 47/2015/TT-BLTBXH quy định: Văn bản thông báo của cơ quan quản lý nhà nước về lao động cấp tỉnh về trường hợp nội quy lao động có quy định trái với pháp luật tại khoản 3 Điều 28 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

Như vậy, Bộ luật lao động năm 2012 không quy định hành vi “Chiếm dụng tiền” là lý do sa thải người lao động nhưng Nội quy lao động của Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu đang có hiệu lực thi hành lại thể hiện có hình thức “Chiếm dụng tiền” để xử lý kỷ luật sa thải người lao động là trái pháp luật.

XÉT THẤY:

Qua xem xét toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung của Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/2020/KN-LĐ ngày 29/9/2020, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nhận thấy:

[1] Căn cứ vào Hợp đồng lao động không xác định thời hạn số 65/HĐ-CTY ngày 30/6/2016 giữa Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu (sau đây gọi tắt là Công ty) với bà Huỳnh Ngọc Hiền thì nhiệm vụ của bà Hiền làm việc với chức danh là nhân viên ghi đồng hồ nước và thu tiền nước; thu tiền nước phải nộp đủ số tiền thu được vào Ngân hàng vào lúc 15 giờ 30 phút hằng ngày;

phải tuân thủ việc kiểm tra hóa đơn định kỳ hay đột xuất của Phòng kế toán.

[2] Từ khi ký Hợp đồng lao động với Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu thì bà Hiền thực hiện công việc ghi thu tiền nước đúng với nội dung công việc đã thỏa thuận. Năm 2018, khi Công ty chuyển đổi hình thức từ thu tiền nước bằng hóa đơn giấy sang thu tiền nước bằng hóa đơn điện tử, giữa Công ty và bà Hiền không có thỏa thuận gì khác về hình thức giao nộp tiền sau khi thu tiền nước khách hàng về cho Công ty. Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bà Hiền thừa nhận Công ty có tổ chức tập huấn cho nhân viên ghi, thu tiền nước thực hiện thao tác theo phương thức mới và tại buổi tập huấn cũng không có thông báo nộp tiền gì khác so với quy định cũ và các nhân viên vẫn phải giao nộp tiền hằng ngày về Công ty như từ trước đến nay. Do vậy, thời gian nộp tiền nước về Công ty vẫn là 15 giờ 30 phút hằng ngày đúng như quy định tại khoản 2 Điều 3 của Hợp đồng lao động số 65/HĐ-CTY ngày 30/3/2016 mà Công ty và bà Hiền đã ký kết.

[3] Ngày 28/02/2018, Phòng kế toán của Công ty kiểm tra đột xuất việc bà Hiền thu tiền nước của khách hàng và nộp tiền về cho Công ty thì phát hiện số tiền bà Hiền đã thu nhưng chưa nộp về Công ty là 74.932.370 đồng. Bà Hiền cho rằng lý do chậm nộp tiền nước theo quy định là do những ngày thu tiền nước cuối tháng 02/2018 trùng với thời điểm nghỉ Tết Nguyên đán và cũng trong tháng 01 và tháng 02 năm 2018, Công ty chuyển đổi hình thức thu tiền từ hóa đơn giấy sang hóa đơn điện tử nên bà chưa thích ứng kịp thời.

Như vậy, theo hợp đồng đã ký kết thì bà Hiền biết nghĩa vụ của bà là thu tiền nước của khách hàng và phải nộp cho Công ty vào lúc 15 giờ 30 phút hằng ngày, nhưng trong tháng 01 và tháng 02 năm 2018 bà Hiền đã có nhiều ngày không nộp về Công ty đủ số tiền nước đã thu được của khách hàng. Tính đến thời điểm Phòng kế toán kiểm tra đột xuất thì tổng số tiền bà Hiền chiếm giữ lên đến 74.932.370 đồng. Hành vi chiếm giữ tiền của Công ty được bà Hiền thực hiện trong một khoản thời gian có tính chất kéo dài, liên tục, số tiền chiếm giữ lớn. Bà Hiền cho rằng chỉ chậm nộp, nhưng những lý do bà Hiền đưa ra là không chính đáng. Việc bà Hiền chiếm giữ một số tiền lớn của Công ty trong khoảng thời gian dài là hành vi gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản của Công ty. Chỉ đến khi Công ty phát hiện ra và tổ chức cuộc họp xem xét trách nhiệm vào ngày 28/02/2018 thì bà Hiền mới trả lại Công ty số tiền chiếm giữ. Do đó, Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu ban hành Quyết định xử lý kỷ luật lao động số 70/QĐ-CTY ngày 15/3/2018 đối với bà Huỳnh Ngọc Hiền bằng hình thức sa thải là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 126 Bộ luật Lao động năm 2012 và khoản 5 Điều 27 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ, phù hợp với Nội quy lao động của Công ty đã được đăng ký đúng quy định tại Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu.

Vì vậy, Bản án lao động phúc thẩm số 03/2018/LĐ-PT ngày 09/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử đối với vụ án “Tranh chấp xử lý kỷ luật lao động theo hình thức sa thải” giữa nguyên đơn là bà Huỳnh Ngọc Hiền, bị đơn là Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu là đúng quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Rút toàn bộ Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/2020/KN-LĐ ngày 29/9/2020, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bản án Lao động phúc thẩm số 03/2018/LĐ-PT ngày 09/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (để biết);
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu TANDCC, HS, THS.(NMH).

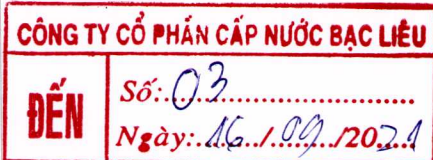


CHÁNH ÁN

Trần Văn Châu

Số: 03 /2021/RKN-LĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2021



QUYẾT ĐỊNH RÚT KHÁNG NGHỊ

CHÁNH ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 326, khoản 2 Điều 331 và khoản 2 Điều 335 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án lao động về “*Tranh chấp xử lý kỷ luật lao động theo hình thức sa thải*” giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Ngô Ngọc Triệu, sinh năm 1994

Địa chỉ: Số 4/35, ấp Rạch Thăng, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu

Địa chỉ: Số 92, đường Lê Duẩn, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu: Ông Võ Minh Trang, Chức vụ: Tổng Giám đốc.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 04/2020/KN-LĐ ngày 29/9/2020, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kháng nghị Bản án lao động phúc thẩm số 05/2018/LĐ-PT ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy Bản án lao động phúc thẩm nêu trên và hủy Bản án lao động sơ thẩm số 04/2018/LĐ-ST ngày 11/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm đúng quy định của pháp luật, với nhận định như sau:

Căn cứ Quy trình thu và xử lý nợ tiền nước của Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu thể hiện trách nhiệm của Lãnh đạo đơn vị “Hàng ngày, lãnh đạo đơn vị phải theo dõi việc thu tiền, tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất và có ngay các biện pháp để đôn đốc thu tiền nước cũng như xử lý kịp thời các sai phạm...”. Như vậy, việc ông Triệu vi phạm trong việc nộp tiền thu không đúng quy định và kéo dài nhiều ngày có phần lỗi của Lãnh đạo đơn vị Công ty vì không theo dõi nhắc nhở nhân viên của mình, nên cả hai bên đều có trách nhiệm với những thiếu sót trên.

Khoản 2 Điều 119 Bộ luật lao động quy định: “Nội dung nội quy lao động không được trái với pháp luật về lao động và quy định khác của pháp luật có liên quan. Nội quy lao động bao gồm những nội dung chủ yếu sau: Các hành vi vi phạm kỷ luật lao động của người lao động và các hình thức xử lý kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất..”.

Điều 126 Bộ luật lao động quy định: “Hình thức xử lý kỷ luật sa thải được người sử dụng lao động áp dụng trong những trường hợp sau đây: Người lao động có hành vi trộm cắp, tham ô, đánh bạc, cố ý gây thương tích, sử dụng ma túy trong phạm vi nơi làm việc, tiết lộ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của người sử dụng giao động, có hành vi gây thiệt hại nghiêm trọng hoặc đe dọa gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng về tài sản, lợi ích của người sử dụng lao động....”.

Khoản 5 Điều 28 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 hướng dẫn thi hành một số nội dung Bộ luật lao động quy định: “Trường hợp sửa đổi, bổ sung nội quy lao động đang có hiệu lực, người sử dụng lao động phải tham khảo ý kiến của tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở và thực hiện đăng ký lại Nội quy lao động....”.

Khoản 3 Điều 10 Thông tư 47/2015/TT-BLĐTBXH quy định: “Văn bản thông báo của cơ quan quản lý nhà nước về lao động cấp tỉnh về trường hợp Nội quy lao động có quy định trái pháp luật tại khoản 3 Điều 28 Nghị định 05/2015/NĐ-CP...”.

Điểm a khoản 1 Điều 123 Bộ luật lao động năm 2012 quy định: “Người sử dụng lao động phải chứng minh được lỗi của người lao động”. Tuy nhiên, qua biên bản họp Hội đồng xử lý kỷ luật lao động ngày 13/3/2018, Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu chưa chứng minh và làm rõ việc ông Triệu chậm nộp tiền nhằm mục đích chiếm dụng tiền, chỉ xác định được ông Triệu chậm và kéo dài nhiều ngày không nộp tiền. Ngoài ra, Công ty không chứng minh được lỗi ông Triệu dẫn đến gây thiệt hại nghiêm trọng hoặc đe dọa gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng cho Công ty; trong khi ông Triệu chỉ mới vi phạm lần đầu và khi được nhắc nhở và lập biên bản đã nộp đủ số tiền thu được về Công ty.

Khoản 5 Điều 27 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động năm 2012 quy định: “Các hành vi vi phạm kỷ luật lao động, hình thức xử lý kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất: Danh mục hành vi vi phạm, mức độ vi phạm tương ứng với các hình thức xử lý kỷ luật lao động; mức độ thiệt hại, trách nhiệm bồi thường thiệt hại”. Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu đã thêm hành vi “chiếm dụng tiền” vào nội quy để áp dụng hình thức sa thải đối với người lao động nhưng không giải thích rõ “thế nào là chiếm dụng tiền”, mức độ vi phạm tương ứng với hình thức xử lý kỷ luật này là trái pháp luật.

XÉT THẤY:

Qua xem xét toàn bộ các tài liệu, chúng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung của Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 04/2020/KN-LĐ ngày 20/02/2020.

29/9/2020, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thấy rằng:

[1] Căn cứ vào Hợp đồng lao động không xác định thời hạn số 61/HĐ-CTY ngày 30/6/2016 giữa Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu (sau đây gọi tắt là Công ty) với ông Ngô Ngọc Triệu thì nhiệm vụ của ông Triệu làm việc với chức danh là nhân viên ghi đồng hồ nước và thu tiền nước; thu tiền nước phải nộp đủ số tiền thu được vào Ngân hàng vào lúc 15 giờ 30 phút hằng ngày; phải tuân thủ việc kiểm tra hóa đơn định kỳ hay đột xuất của Phòng kế toán.

[2] Từ khi ký Hợp đồng lao động với Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu thì ông Triệu thực hiện công việc ghi, thu tiền nước đúng với nội dung công việc đã thỏa thuận. Năm 2018, khi Công ty chuyển đổi hình thức từ thu tiền nước bằng hóa đơn giấy sang thu tiền nước bằng hóa đơn điện tử, giữa Công ty và ông Triệu không có thỏa thuận gì khác về hình thức giao nộp tiền sau khi thu tiền nước khách hàng về cho Công ty. Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, ông Triệu thừa nhận Công ty có tổ chức tập huấn cho nhân viên ghi, thu tiền nước thực hiện thao tác theo phương thức mới và tại buổi tập huấn cũng không có thông báo nộp tiền gì khác so với quy định cũ là các nhân viên vẫn phải giao nộp tiền hằng ngày về Công ty như từ trước đến nay. Do vậy, thời gian nộp tiền nước về Công ty vẫn là 15 giờ 30 phút hằng ngày đúng như quy định tại khoản 2 Điều 3 của Hợp đồng lao động số 61/HĐ-CTY ngày 30/6/2016 mà ông Triệu và Công ty đã ký kết.

[3] Ngày 28/02/2018, Phòng kế toán của Công ty kiểm tra đột xuất việc thu tiền nước của khách hàng và nộp tiền về Công ty thì phát hiện số tiền ông Triệu đã thu nhưng chưa nộp về cho Công ty là 138.589.286 đồng. Ông Triệu cho rằng lý do chậm nộp tiền nước theo quy định là do những ngày thu tiền nước cuối tháng 02/2018 trùng với thời điểm nghỉ Tết Nguyên đán và cũng trong tháng 01 và tháng 02 năm 2018, Công ty chuyển đổi hình thức thu tiền từ hóa đơn giấy sang hóa đơn điện tử nên ông chưa thích ứng kịp thời.

Như vậy, theo hợp đồng đã ký kết thì ông Triệu biết nghĩa vụ của ông là thu tiền nước của khách hàng và phải nộp cho Công ty vào lúc 15 giờ 30 phút hằng ngày, nhưng trong tháng 01 và tháng 02 năm 2018 ông Triệu đã có nhiều ngày không nộp về Công ty đủ số tiền nước đã thu được của khách hàng. Tính đến thời điểm Phòng kế toán kiểm tra đột xuất thì tổng số tiền ông Triệu chiếm giữ lên đến 138.589.286 đồng. Hành vi chiếm giữ tiền của Công ty được ông Triệu thực hiện trong một khoản thời gian có tính chất kéo dài, liên tục, số tiền chiếm dụng lớn. Ông Triệu cho rằng chỉ chậm nộp, nhưng những lý do ông Triệu đưa ra là không chính đáng. Việc ông Triệu chiếm giữ một số tiền lớn của Công ty trong khoảng thời gian dài là hành vi gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản của Công ty. Chỉ đến khi Công ty phát hiện ra và tổ chức cuộc họp xem xét trách nhiệm vào ngày 28/02/2018 thì ông Triệu mới trả lại Công ty số tiền chiếm giữ. Do đó, Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu ban hành Quyết định xử lý kỷ luật lao động số 68/QĐ-CTY ngày 15/3/2018 đối với ông Ngô Ngọc Triệu bằng

hình thức sa thải là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 126 Bộ luật Lao động năm 2012 và khoản 5 Điều 27 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ, phù hợp với Nội quy lao động của Công ty đã được đăng ký đúng quy định tại Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu.

Vì vậy, Bản án lao động phúc thẩm số 05/2018/LĐ-PT ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử đối với vụ án “Tranh chấp xử lý kỷ luật lao động theo hình thức sa thải” giữa nguyên đơn là ông Ngô Ngọc Triệu, bị đơn là Công ty cổ phần cấp nước Bạc Liêu là đúng quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Rút toàn bộ Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 04/2020/KN-LĐ ngày 29/9/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bản án lao động phúc thẩm số 05/2018/LĐ-PT ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (để biết);
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu TANDCC, HS, THS.(NMH).



CHÁNH ÁN

Trần Văn Châu
Trần Văn Châu